

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Kế hoạch thực hiện chương trình sản xuất thanh long  
theo tiêu chuẩn VietGAP năm 2021 trên địa bàn tỉnh Bình Thuận**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ  
chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Quyết định số 141/QĐ-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2021 của  
Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt nhiệm vụ chủ yếu năm 2021 của các  
sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại  
Tờ trình số 31/TTr-SNN ngày 18 tháng 3 năm 2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch thực hiện chương trình sản xuất thanh long theo tiêu chuẩn VietGAP năm 2021 trên địa bàn tỉnh Bình Thuận kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Công thương, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Sở Tài chính; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện: Hàm Thuận Nam, Hàm Thuận Bắc, Bắc Bình, Hàm Tân, Tuy Phong, thị xã La Gi, thành phố Phan Thiết; Giám đốc Trung tâm Khuyến nông và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Mặt trận, Đoàn thể tỉnh;
- Như Điều 3;
- Hiệp hội Thanh long;
- Báo, Đài PTTH BT;
- Chi cục: TT&BVT, QLCNNLTS tỉnh;
- Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT, Văn.

**CHỦ TỊCH**



Ký bởi: Ủy ban  
Nhân dân tỉnh  
Bình Thuận  
Ngày ký:  
13.04.2021  
08:10:50  
+07:00

**Lê Tuấn Phong**

## **KẾ HOẠCH**

**Thực hiện chương trình sản xuất thanh long  
theo tiêu chuẩn VietGAP năm 2021 trên địa bàn tỉnh Bình Thuận**  
*(Kèm theo Quyết định số: 903 /QĐ-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2021  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

Nhằm tiếp tục nâng cao chất lượng sản phẩm thanh long Bình Thuận, bảo đảm an toàn thực phẩm, phục vụ cho yêu cầu tiêu thụ nội địa và xuất khẩu, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch triển khai thực hiện tái cấp chứng nhận và chứng nhận mới diện tích sản xuất thanh long theo tiêu chuẩn VietGAP năm 2021 như sau:

### **I. Mục tiêu**

- Nâng cao chất lượng chứng nhận trong sản xuất, sơ chế thanh long trên địa bàn tỉnh, bảo đảm an toàn thực phẩm phục vụ tiêu thụ nội địa và xuất khẩu.
- Năm 2021, toàn tỉnh có 10.500 ha thanh long sản xuất đạt tiêu chuẩn VietGAP, chỉ tiêu phân đầu là 11.000 ha.

### **II. Thời gian và địa điểm thực hiện**

- 1. Thời gian thực hiện:** Trong năm 2021.
- 2. Địa bàn và diện tích:** *(Theo phụ lục đính kèm).*

### **III. Đối tượng triển khai**

- Các tổ hợp tác, nhóm liên kết trồng thanh long.
- Các doanh nghiệp, hợp tác xã, trang trại, cá nhân trồng thanh long.

### **IV. Nội dung triển khai**

#### **1. Các tổ chức (hợp tác xã, tổ hợp tác, nhóm liên kết) sản xuất thanh long theo tiêu chuẩn VietGAP:**

- Tuyên truyền, hướng dẫn nông dân đăng ký tham gia và xây dựng tổ hợp tác (THT)/nhóm liên kết, hợp tác xã (HTX) sản xuất thanh long theo VietGAP đúng quy định.

- Trên cơ sở diện tích đã phân bổ, tiến hành vận động, hướng dẫn giúp nông dân tổ chức xây dựng các THT, HTX sản xuất thanh long theo tiêu chuẩn VietGAP có quy mô hợp lý để thuận lợi trong quản lý, tổ chức triển khai các hoạt động sản xuất và liên kết tiêu thụ sản phẩm sau này.

## **2. Đối với diện tích thanh long còn hiệu lực chứng nhận VietGAP:**

- Tăng cường kiểm tra định kỳ và đột xuất để duy trì sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP.

- Yêu cầu các cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra nội bộ (ít nhất mỗi năm một lần) và lưu hồ sơ trong quá trình thực hiện.

- Tập trung hướng dẫn để giúp các tổ chức, cá nhân sản xuất theo đúng yêu cầu VietGAP; thực hiện các thủ tục đăng ký tái cấp chứng nhận đúng thời gian quy định.

- Tổ chức chứng nhận tiến hành kiểm tra, đánh giá để xem xét cấp lại giấy chứng nhận đối với các cơ sở có yêu cầu.

## **3. Đối với diện tích thanh long đăng ký mới năm 2021:**

a) *Khảo sát, phân tích đánh giá các chỉ tiêu của mẫu đất, nước ở vùng sản xuất:* Tổ chức thực hiện việc lấy mẫu đất, mẫu nước để phân tích, đánh giá nguy cơ ô nhiễm cho tất cả các diện tích đăng ký chứng nhận sản xuất theo yêu cầu VietGAP.

b) *Triển khai đào tạo và hướng dẫn các quy định yêu cầu VietGAP:*

- Tập huấn chuyên đề cho tất cả tổ chức, cá nhân tham gia đăng ký sản xuất thanh long theo VietGAP, gồm các nội dung:

+ Quy trình sản xuất thanh long VietGAP theo TCVN 11892-1:2017.

+ Sử dụng thuốc bảo vệ thực vật an toàn, hiệu quả và an toàn lao động.

+ Tập huấn kiểm soát viên nội bộ về nội dung kiểm tra và một số quy định trong sản xuất theo VietGAP cho cán bộ tư vấn địa phương, Ban điều hành tổ/nhóm liên kết, HTX.

- Hướng dẫn, thống nhất thực hiện quy trình sử dụng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật trong sản xuất thanh long theo VietGAP và truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

- Hướng dẫn cách triển khai thực địa khu vực sản xuất (cách bố trí sơ đồ, phân lô, sắp xếp kho chứa và bảo quản hoá chất, vệ sinh trong khu vực sản xuất, bảo hộ, dụng cụ lao động...).

- Hướng dẫn hồ sơ lưu trữ theo quy định VietGAP (nhật ký sản xuất, các quy trình đã ban hành áp dụng, kế hoạch và kết quả đánh giá nội bộ...)

c) *Tổ chức lấy mẫu trái và cấp giấy chứng nhận:* Sau khi các tổ chức, cá nhân hoàn thành các yêu cầu của VietGAP, có hồ sơ lưu trữ theo quy định thì đề nghị Trung tâm Khuyến nông tiến hành lấy mẫu trái để phân tích dư lượng, nếu đạt yêu cầu thì tiến hành kiểm tra, đánh giá, cấp giấy chứng nhận VietGAP.

*d) Sau khi chứng nhận:*

- Đối với sản xuất: Tổ chức chứng nhận thực hiện việc đánh giá giám sát định kỳ, đột xuất nhằm bảo đảm việc duy trì sản xuất theo VietGAP sau khi được công nhận, nội dung đánh giá gồm:

+ Công bố chất lượng sản phẩm theo quy định.

+ Nhật ký sản xuất, trong đó lưu ý đến việc sử dụng hóa chất phải đảm bảo thời gian cách ly theo quy định của từng loại sản phẩm.

+ Các yếu tố vệ sinh theo yêu cầu của VietGAP.

- Đối với thu hoạch, sơ chế đóng gói sản phẩm: Tổ chức chứng nhận thực hiện việc đánh giá giám sát định kỳ và đột xuất về nguồn gốc xuất xứ nguyên liệu đầu vào; điều kiện an toàn vệ sinh của cơ sở; việc sử dụng hóa chất bảo quản sản phẩm,...

## **V. Các giải pháp thực hiện**

### **1. Tổ chức:**

- Cấp tỉnh: củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo phát triển cây thanh long bền vững theo Quyết định số 1073/QĐ-UBND ngày 15 tháng 4 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cấp huyện, thị xã, thành phố: Tiếp tục duy trì, củng cố và phân công thành viên Ban chỉ đạo phát triển cây thanh long bền vững, Tổ tư vấn sản xuất thanh long VietGAP để triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2021.

- Cấp xã, phường, thị trấn: Tiếp tục rà soát, củng cố Ban chỉ đạo cấp xã.

- Tiếp tục duy trì, củng cố và nâng cao năng lực cho Tổ tư vấn VietGAP tại các địa phương để đẩy mạnh triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2021.

### **2. Chính sách:**

Tiếp tục thực hiện các chính sách hỗ trợ cho người sản xuất thanh long theo tiêu chuẩn VietGAP đã được quy định tại Quyết định số 01/2012/QĐ-TTg ngày 09 tháng 01 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ việc áp dụng Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản và Quyết định số 1081/QĐ-UBND ngày 20 tháng 4 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

### **3. Kinh phí:**

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm phối hợp với Sở Tài chính tham mưu cân đối từ nguồn sự nghiệp ngành nông nghiệp, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới để thực hiện Kế hoạch.

## **VI. Tổ chức thực hiện**

### **1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:**

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các Sở, ngành, đoàn thể và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc Sở triển khai tái cấp chứng nhận và chứng nhận mới diện tích sản xuất thanh long theo tiêu chuẩn VietGAP đạt 10.500 ha trong năm 2021; đồng thời lưu ý xây dựng kế hoạch để thực hiện chỉ tiêu phấn đấu 11.000 ha.

- Phân công, giao trách nhiệm cho các đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, cụ thể:

*a) Trung tâm Khuyến nông:*

- Là đơn vị thường trực được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao nhiệm vụ triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá, cấp và gia hạn giấy chứng nhận VietGAP cho các tổ chức, cá nhân sản xuất thanh long theo đúng quy định.

- Xây dựng kế hoạch, nhiệm vụ, mục tiêu, giải pháp thực hiện, phân công nhiệm vụ cho từng cán bộ, công chức của Trung tâm triển khai có hiệu quả Chương trình phát triển thanh long VietGAP tại các địa phương. Tập trung triển khai quyết liệt để trong năm 2021 hoàn thành chỉ tiêu đề ra.

- Chủ trì, phối hợp với Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm và thủy sản tổ chức triển khai các lớp đào tạo, tập huấn cho các tổ chức, cá nhân tham gia sản xuất thanh long VietGAP về quy trình sản xuất thanh long VietGAP theo TCVN 11892-1:2017, sử dụng an toàn thuốc bảo vệ thực vật và an toàn lao động.

- Tổ chức thông tin tuyên truyền các vấn đề liên quan đến việc sản xuất thanh long an toàn trên các “Bản tin khuyến nông” và trên các kênh truyền thông. Phổ biến về quy trình sản xuất thanh long theo hướng an toàn để nâng cao nhận thức của người trồng thanh long.

- Nhân rộng các mô hình sản xuất thanh long theo tiêu chuẩn VietGAP và các mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi hiệu quả.

- Định kỳ vào ngày 25 hàng tháng, hàng quý báo cáo tiến độ thực hiện về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

*b) Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật:*

- Phối hợp với Trung tâm Khuyến nông thường xuyên bám sát địa bàn, hướng dẫn kỹ thuật phòng, chống bệnh đốm nâu cho người dân gắn với việc hướng dẫn, giúp đỡ các địa phương xây dựng các quy trình phòng trừ sâu bệnh hại thanh long phù hợp theo yêu cầu tiêu chuẩn VietGAP trong năm 2021.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về việc kinh doanh, buôn bán, sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, giám sát chặt chẽ việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật trong sản xuất thanh long nhằm hạn chế dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trên quả thanh long.

*c) Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm và thủy sản:*

- Tăng cường công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm đối với các doanh nghiệp hoạt động thu mua, sơ chế, đóng gói thanh long; kiểm tra việc thực hiện truy xuất nguồn gốc các lô hàng được đưa vào sản xuất, lưu thông. Xử lý nghiêm đối với trường hợp vi phạm về vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Có biện pháp giám sát thích hợp đối với các cơ sở có lô hàng thanh long xuất khẩu bị cơ quan thẩm quyền nước nhập khẩu cảnh báo.

**2. Sở Công thương:**

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã, Hiệp hội Thanh long khuyến khích, vận động các doanh nghiệp, cơ sở thu mua thanh long liên kết với các THT, HTX, trang trại, hộ nông dân sản xuất thanh long theo tiêu chuẩn VietGAP để thu mua cho nông dân.

- Ưu tiên, hỗ trợ cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thu mua sản phẩm sản xuất theo VietGAP của người dân, được tham gia các Hội nghị xúc tiến thương mại trong và ngoài nước do Nhà nước tổ chức.

**3. Sở Khoa học và Công nghệ:**

- Phối hợp với các Trung tâm nghiên cứu, Viện, Trường đẩy mạnh chuyển giao các tiến bộ kỹ thuật mới trong sản xuất thanh long với giá thành hạ; đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm phục vụ xuất khẩu.

- Hướng dẫn xây dựng nhãn hiệu cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, nhóm liên kết sản xuất thanh long theo VietGAP.

**4. Sở Tài chính:**

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu bố trí kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch này.

**5. Đề nghị Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Tỉnh đoàn Thanh niên:**

- Chỉ đạo các cấp hội làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục, nâng cao nhận thức cho cán bộ, hội viên và các tầng lớp nhân dân trong việc tham gia chương trình sản xuất thanh long theo tiêu chuẩn VietGAP.

- Cử cán bộ theo dõi và cùng tham gia với Trung tâm Khuyến nông triển khai Kế hoạch đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

**6. Hiệp hội Thanh long Bình Thuận:**

- Vận động các doanh nghiệp liên kết với các tổ nhóm, hợp tác xã sản xuất thanh long VietGAP để có vùng nguyên liệu thanh long an toàn phục vụ cho xuất khẩu và tiêu thụ sản phẩm cho bà con nông dân.

- Hướng dẫn đăng ký sử dụng chỉ dẫn địa lý Thanh long Bình Thuận cho các doanh nghiệp, HTX, THT, nhóm liên kết sản xuất thanh long theo VietGAP.

- Chọn đơn vị thu mua có uy tín là thành viên của Hiệp hội, tham gia cùng Ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng chuỗi sản xuất - tiêu thụ sản phẩm an toàn VietGAP. Phối hợp cùng ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức Lễ hội để quảng bá thương hiệu thanh long Bình Thuận

### **7. Đài Phát thanh - Truyền hình Bình Thuận, Báo Bình Thuận:**

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, nông dân các quy định của pháp luật về an toàn vệ sinh thực phẩm, thấy được lợi ích, tầm quan trọng của việc sản xuất thanh long VietGAP.

### **8. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:**

- Phải xác định chương trình sản xuất thanh long theo tiêu chuẩn VietGAP là nhiệm vụ chính trị quan trọng của chính quyền địa phương, cần kiên trì với quyết tâm cao để chỉ đạo thường xuyên nâng cao chất lượng tư vấn chứng nhận trong sản xuất để đạt được mục tiêu 10.500 ha thanh long sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, chỉ tiêu phấn đấu là 11.000 ha; góp phần giúp người sản xuất VietGAP một cách thực chất và giữ vững thương hiệu thanh long Bình Thuận. Đồng thời, thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước đối với diện tích trồng thanh long, tuyên truyền cho người dân trồng thanh long theo quy hoạch và hướng dẫn của các cơ quan chức năng địa phương, không được trồng ngoài quy hoạch.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tiến hành rà soát, củng cố lại Ban điều hành các tổ/nhóm; kiểm tra, rà soát lại số lượng thành viên trong tổ, điều chỉnh lại quy trình sản xuất cho phù hợp với thực tế và hoàn thành hồ sơ đăng ký chứng nhận đúng quy định, phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu tỉnh giao (kể cả cấp mới và tái cấp).

- Đề nghị Đảng ủy các cấp đưa chỉ tiêu sản xuất theo VietGAP vào Nghị quyết của cấp ủy để tập trung chỉ đạo và xem đây là chỉ tiêu đánh giá, bình xét, thi đua khen thưởng cho tập thể, cá nhân cuối năm.

- Tăng cường hơn nữa công tác tuyên truyền vận động; tổ chức giao ban ít nhất 1 lần/quý để chỉ đạo các xã, thị trấn trong việc thực hiện chỉ tiêu được giao. Đồng thời, chấn chỉnh lại hoạt động của Tổ tư vấn cấp huyện theo hướng phải chủ động tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện kế hoạch triển khai hàng tháng, hàng quý và thường xuyên bám sát địa bàn để hướng dẫn, hỗ trợ cho các địa phương.

- Tiếp tục chỉ đạo Tổ tư vấn cấp huyện, cấp xã thực hiện các nhiệm vụ trong việc phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (trực tiếp là

Trung tâm Khuyến nông) triển khai sản xuất thanh long theo tiêu chuẩn VietGAP tại các địa phương. Cụ thể như sau:

*a) Tổ tư vấn VietGAP cấp huyện:*

- Tham mưu Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành Kế hoạch triển khai sản xuất thanh long theo tiêu chuẩn VietGAP trên địa bàn theo Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Hướng dẫn cho các tổ chức, cá nhân tham gia đăng ký sản xuất VietGAP và Ban chỉ đạo các xã, thị trấn triển khai:

+ Xây dựng Quy trình sản xuất thanh long theo tiêu chuẩn VietGAP (sử dụng phân bón, sử dụng hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật).

+ Cách ghi chép sổ sách nhật ký đáp ứng truy xuất nguồn gốc.

+ Quy trình kiểm tra nội bộ, đánh giá theo các tiêu chí của VietGAP.

+ Các quy định của VietGAP trong sản xuất.

- Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện việc kiểm tra, đánh giá nội bộ lần cuối và các thủ tục đăng ký chứng nhận gửi Trung tâm Khuyến nông.

- Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân khắc phục các khuyết điểm, tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong sản xuất thanh long VietGAP trên địa bàn.

- Phối hợp với Trung tâm Khuyến nông trong quá trình triển khai Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh.

*b) Tổ Tư vấn VietGAP cấp xã:*

- Vận động, tuyên truyền, hướng dẫn người trồng thanh long tham gia thành lập các tổ, nhóm, HTX sản xuất thanh long VietGAP theo Kế hoạch đã được Ủy ban nhân dân huyện giao.

- Hướng dẫn, nhắc nhở các thành viên trong tổ VietGAP ghi chép sổ nhật ký trong quá trình sản xuất theo đúng quy định.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện sản xuất thanh long theo VietGAP trên địa bàn xã; phản ánh kịp thời những khó khăn, vướng mắc của các Tổ VietGAP cho Ủy ban nhân dân xã và Tổ Tư vấn cấp huyện xem xét, giúp đỡ, giải quyết./.

**CHỦ TỊCH**



Ký bởi: Ủy ban  
Nhân dân tỉnh  
Bình Thuận

Ngày ký:  
13.04.2021  
08:11:14 +07:00

**Lê Tuấn Phong**



**Phụ lục 1**  
**PHÂN BỐ DIỆN TÍCH CẤP CHỨNG NHẬN MỚI**  
**THEO ĐĂNG KÝ CÁC ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2021**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 903 /QĐ-UBND ngày 13 tháng 4 năm  
2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

Đơn vị tính: ha

STT	Địa phương	Chỉ tiêu đăng ký cấp chứng nhận mới năm 2021	
		Diện tích	Số cơ sở (HTX, tổ, nhóm, trang trại)
<b>TOÀN TỈNH</b>		<b>915</b>	<b>68</b>
<b>Hàm Thuận Nam</b>		<b>650</b>	<b>42</b>
1	Hàm Thạnh	100	7
2	Mương Mán	15	1
3	Hàm Mỹ	10	1
4	Hàm Kiệt	100	6
5	Hàm Cường	100	3
6	Hàm Minh	100	9
7	TT. Thuận Nam	100	6
8	Tân Lập	30	2
9	Tân Thuận	10	1
10	Tân Thành	10	1
11	Thuận Quý	35	2
12	Hàm Cần	40	3
<b>Hàm Thuận Bắc</b>		<b>35</b>	<b>3</b>
1	Hàm Phú	5	1
2	Hồng Liêm	20	1
3	Thuận Minh	10	1
<b>Thành phố Phan Thiết</b>		<b>10</b>	<b>1</b>
1	Tiến Thành	10	1
<b>Huyện Bắc Bình</b>		<b>150</b>	<b>15</b>
1	Lương Sơn	10	1
2	Sông Lũy	15	2
3	Bình Tân	15	2
4	TT.Chợ Lầu	10	1
5	Hồng Thái	10	1

6	Bình An	30	3
7	Hòa Thám	10	1
8	Hải Ninh	15	1
9	Phan Hiệp	15	1
10	Phan Thanh	20	2
<b>Huyện Hàm Tân</b>		<b>20</b>	<b>2</b>
1	Tân Phúc	10	1
2	Sông Phan	10	1
<b>Thị xã LaGi</b>		<b>30</b>	<b>3</b>
1	Tân Hải	10	1
2	Tân Tiến	10	1
3	Tân Bình	10	1
<b>Huyện Tuy Phong</b>		<b>20</b>	<b>2</b>
1	Chí Công	10	1
2	Phú Lạc	10	1

**Phụ lục 2**

**DIỆN TÍCH CẦN ĐÁNH GIÁ GIÁM SÁT VIETGAP NĂM 2021**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 903 /QĐ-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

Đơn vị tính: ha

STT	Địa phương	Chỉ tiêu cần đánh giá giám sát năm 2021	
		Diện tích	Số cơ sở (HTX, tổ, nhóm, trang trại)
<b>TOÀN TỈNH</b>		<b>11.419,47</b>	<b>505</b>
<b>Hàm Thuận Nam</b>		<b>6.890,60</b>	<b>211</b>
1	Hàm Thạnh	679,28	23
2	Mương Mán	407,83	20
3	Hàm Mỹ	539,35	21
4	Hàm Kiệt	446,31	17
5	Hàm Cường	510,66	16
6	Hàm Minh	865,27	27
7	TT. Thuận Nam	827,25	19
8	Tân Lập	747,60	22
9	Tân Thuận	958,21	20
10	Tân Thành	356,49	11
11	Thuận Quý	480,05	12
12	Hàm Càn	72,30	3
<b>Hàm Thuận Bắc</b>		<b>3.546,29</b>	<b>224</b>
1	Hàm Thắng	87,57	6
2	Hồng Sơn	584,49	30
3	Hàm Liêm	246,36	15
4	Hàm Đức	345,68	35
5	Phú Long	156,42	15
6	Ma Lâm	391,63	25
7	Hàm Chính	414,36	29
8	Hàm Hiệp	565,03	26
9	Hàm Phú	132,01	6
10	Hàm Trí	161,70	9
11	Thuận Minh	122,03	8
12	Thuận Hòa	217,52	14
13	Hồng Liêm	121,47	6

<b>Thành phố Phan Thiết</b>		<b>89,84</b>	<b>8</b>
1	Tiến Lợi	58,19	5
2	Phong Nẫm	8,99	1
3	Tiến Thành	22,66	2
<b>Huyện Bắc Bình</b>		<b>602,53</b>	<b>42</b>
1	Lương Sơn	8,60	1
2	Sông Bình	5,20	1
3	Bình Tân	18,25	2
4	TT. Chợ Lầu	127,10	9
5	Hồng Thái	119,38	6
6	Bình An	59,55	2
7	Hòa Thắng	22,70	2
8	Hải Ninh	100,50	9
9	Phan Hiệp	31,41	3
10	Phan Thanh	19,90	2
11	Phan Rí Thành	79,74	4
12	Phan Điền	10,20	1
<b>Huyện Hàm Tân</b>		<b>86,76</b>	<b>7</b>
1	Tân Hà	36,25	2
2	Sông Phan	33,11	3
3	Tân Nghĩa	17,40	2
<b>Thị xã LaGi</b>		<b>147,05</b>	<b>7</b>
1	Tân Hải	71,3	4
2	Tân Tiến	75,75	3
<b>Huyện Tuy Phong</b>		<b>56,4</b>	<b>6</b>
1	Chí Công	17	2
2	Liên Hương	11,4	1
3	Phước Thê	5	1
4	Phong Phú	23	2